



BÁO CÁO TUẦN

TUẦN 02.12.2024 – 06.12.2024:

Tuần qua ghi nhận những thay đổi tích cực khi áp lực tỷ giá, áp lực khối ngoại bán ròng dần được gỡ bỏ theo toàn cầu, giúp xu hướng thị trường tốt hơn, tâm lý dòng tiền dần được cởi bỏ các rủi ro ngắn hạn. VNIndex phục hồi vượt mong đợi trong tuần qua, khi nhanh chóng lấy lại vùng cân bằng 1250 trong 2 tuần. Thị trường vẫn tiếp tục đi lên trong kịch bản “nghi ngờ” thanh khoản thấp, đa số nhóm cổ phiếu cho thấy tín hiệu tạo đáy đã xong.

Động rộng trên thị trường cải thiện nhanh chóng, số lượng cổ phiếu trên vùng MA20 tăng nhanh, trong khi đối với xu hướng MA50 cũng đã tạo đáy thành công.

Khối ngoại mua ròng 5 phiên liên tục. Đây là tuần mua ròng đầu tiên sau hơn 1 tháng bán rất mạnh (dù chưa đáng kể). Theo FIDT, có thể kỳ vọng quá trình cơ cấu của dòng vốn FII đã gần chấm dứt trong năm nay (cuối năm 2024), khối ngoại sẽ giảm mức độ bán ròng, cơ hội thu hút các dòng tiền đầu tư mới.

Kịch bản cơ sở:

- **Vùng đáy trung hạn giả định:** 1200 – 1220
- **Vùng giao dịch cân bằng:** 1240 – 1260
- **Mục tiêu ngắn hạn:** 1270 - 1280
- **Tỷ trọng khuyến nghị:** Tỷ trọng mục tiêu 70% - 80%
- Thời điểm hiện tại, xu hướng VNIndex đã cân bằng, rủi ro ngắn hạn đã giảm đáng kể. Các nhịp VNIndex điều chỉnh trong vùng 1240 – 1250 đều có thể nâng tỷ trọng.
- *Kịch bản phù hợp cho việc duy trì tỷ trọng đầu tư tối ưu 50% và trading ngắn hạn 20% - 30%.*

RMS – HỆ THỐNG QUẢN TRỊ RỦI RO

Thông báo kết quả từ Hệ thống quản trị Rủi ro (RMS) – 01/12/2024

- **Kết quả đánh giá từ Hệ thống quản trị rủi ro FIDT (RMS)** ở mức **Khả quan**, mức độ rủi ro **35.1% – Giảm** so với tuần trước.
- Qua đó, FIDT dự báo xu hướng thị trường sẽ **TĂNG** trong tuần này. Rủi ro thị trường đã giảm mạnh so với tuần trước: **35.8%**.
- **Tỷ trọng cổ phiếu phù hợp: 70% - 80%.**
- **Nhà đầu tư tham khảo thêm Chiến lược trading cụ thể trong nội dung Báo cáo tuần.**

RMS x Xtrade FIDT

FIDT

Cập nhật 01/12/2024

website: iidt.vn - Email: support@fiid.vn

Dự báo thị trường trong tuần này

TĂNG

✓ Dự báo bởi FIDT Research Model với độ chính xác trong quá khứ: 85%

Tỉ lệ rủi ro ⓘ
35.1%

Vĩ mô ⓘ
Trung Tính

Động lượng thị trường ⓘ
Trung Tính

Phân tích kỹ thuật ⓘ
Trung Tính

Xem chi tiết

(Quan trọng) FIDT khuyến nghị NGT phân tách NAV thành 2 danh mục **(1) Danh mục đầu tư** - Chú trọng cơ bản, triển vọng doanh nghiệp **(2) Danh mục Trading** - Chú trọng tín hiệu kỹ thuật. **Tuỳ vào khẩu vị rủi ro, NGT phân bổ tỷ lệ tiền phù hợp vào mỗi danh mục.**

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ (DỰA TRÊN CƠ BẢN, TRIỂN VỌNG DOANH NGHIỆP)		
Trạng thái thị trường	KHẢ QUAN	Tuần qua ghi nhận những thay đổi tích cực khi áp lực tỷ giá, áp lực khối ngoại bán ròng dần được gỡ bỏ theo toàn cầu, giúp xu hướng thị trường tốt hơn, tâm lý dòng tiền dần được cởi bỏ các rủi ro ngắn hạn. VNIndex phục hồi vượt mong đợi trong tuần qua, khi nhanh chóng lấy lại vùng cân bằng 1250 trong 2 tuần. Thị trường vẫn tiếp tục đi lên trong kịch bản “nghe ngờ” thanh khoản thấp, đa số nhóm cổ phiếu cho thấy tín hiệu tạo đáy đã xong. Động rộng trên thị trường cải thiện nhanh chóng, số lượng cổ phiếu trên vùng MA20 tăng nhanh, trong khi đối với xu hướng MA50 cũng đã tạo đáy thành công. Khối ngoại mua ròng 5 phiên liên tục. Đây là tuần mua ròng đầu tiên sau hơn 1 tháng bán rất mạnh (dù chưa đáng kể). Theo FIDT, có thể kỳ vọng quá trình cơ cấu của dòng vốn FII đã gần chấm dứt trong năm nay (cuối năm 2024), khối ngoại sẽ giảm mức độ bán ròng, cơ hội thu hút các dòng tiền đầu tư mới. Kịch bản cơ sở: - Vùng đáy trung hạn giả định: 1200 – 1220 - Vùng giao dịch cân bằng: 1240 – 1260 - Tỷ trọng khuyến nghị: Tỷ trọng mục tiêu 70% - 80% - Kịch bản phù hợp cho việc duy trì tỷ trọng đầu tư tối ưu 50% và trading ngắn hạn 20% - 30%
Tỷ trọng cổ phiếu danh mục đầu tư	70%	

Tham khảo biến động RMS thường xuyên hơn tại: <https://portal.fidt.vn/nhan-dinh-thi-truong/>

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG: TÍN HIỆU TẠO ĐÁY THÀNH CÔNG, VNI CÂN BẰNG 1240 - 1260

- VNI ĐỦ TÍN HIỆU TẠO ĐÁY THÀNH CÔNG , CÂN BẰNG: 1240 – 1260 , MỤC TIÊU: 1270 - 1280
- ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG CẢI THIỆN, SẼ TIẾP TỤC TỐT DẦN
- ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG HẤP DẪN TRUNG HẠN, KHỐI NGOẠI TRỞ LẠI MUA RÒNG
- KỊCH BẢN CƠ SỞ: VNINDEX TẠO ĐÁY 1200 – 1220, VÙNG TÍCH LŨY TRUNG HẠN: 1240 - 1260

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG:

Về diễn biến VNI trong tuần:

Tuần qua ghi nhận những thay đổi tích cực áp lực tỷ giá, áp lực khối ngoại bán ròng dần được gỡ bỏ theo toàn cầu, giúp xu hướng thị trường tốt hơn, tâm lý dòng tiền dần được cởi bỏ các rủi ro ngắn hạn.

VNIndex phục hồi vượt mong đợi trong tuần qua, khi nhanh chóng lấy lại vùng cân bằng 1250 trong 2 tuần. Thị trường vẫn tiếp tục đi lên trong kịch bản “nghe ngò” thanh khoản thấp, đa số nhóm cổ phiếu cho thấy tín hiệu tạo đáy đã xong, tăng tốt cùng thị trường. **Nhóm dẫn dắt thị trường cũng đã cho tín hiệu vượt đỉnh mới: Công nghệ, Logistics.**

- Các cổ phiếu dẫn dắt nhóm Công nghệ và Logistics, Ngân hàng, Bất động sản, Hàng tiêu dùng lần lượt phá đỉnh (hoặc tiệm cận đỉnh): FPT, VTP, VGI, VCB, CTG, DXG, MCH,...
- Các nhóm ngành phá đáy cũng đã cân bằng: Chứng khoán, BĐS, BĐS KCN, Điện, Thép.

HÌNH 1: XU HƯỚNG VNINDEX, KIỂM ĐỊNH 1200 THÀNH CÔNG, TÍCH LŨY 1240 - 1260



Động rộng trên thị trường cải thiện nhanh chóng, số lượng cổ phiếu trên vùng MA20 tăng nhanh, trong khi đối với xu hướng MA50 cũng đã tạo đáy thành công.

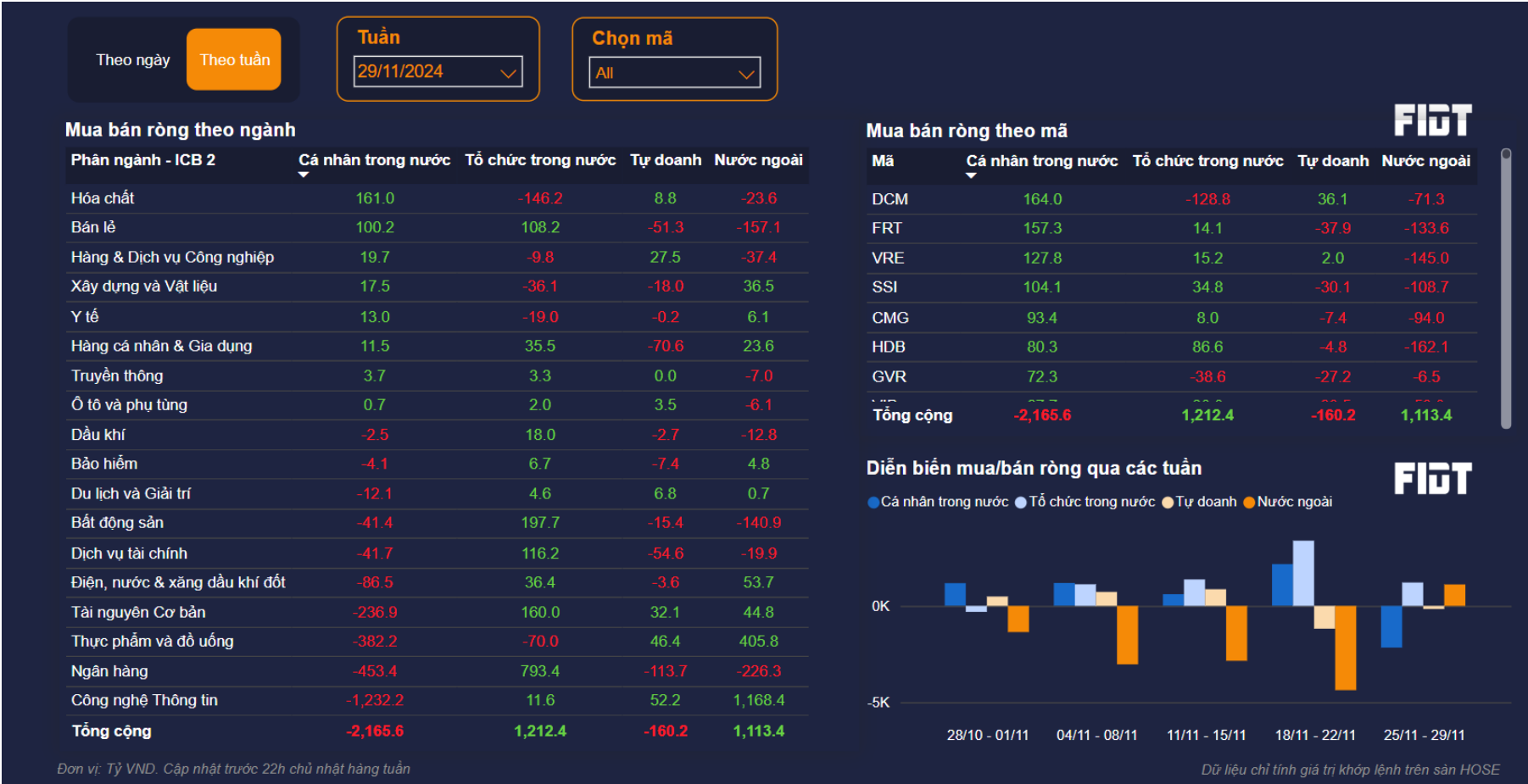
HÌNH 2: ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG CẢI THIỆN TỐT KỂ TỪ KHI VNINDEX TẠO ĐÁY THÀNH CÔNG

STT	Nhóm Ngành	Số phiên tăng	12/1/2024	11/29/2024	11/28/2024	11/27/2024	11/26/2024	11/25/2024	11/22/2024	11/21/2024	11/20/2024	11/19/2024	11/18/2024
1	Đầu Tư công	6	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
2	Bán lẻ	7	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
3	Ngân Hàng Quốc Doanh	7	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
4	Ngân Hàng Tư Nhân	8	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
5	Bất Động Sản	5	-	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
6	Cảng Biển	7	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
7	Chứng Khoán	6	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
8	Dầu Khí	6	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
9	Đệt May	7	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
10	Khu Công Nghiệp	6	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
11	Ô Tô	4	-	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-	-
12	Đường	8	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-
13	Than	4	-	-	-	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
14	Thép	6	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
15	Thủy Sản	6	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
16	Tiêu Dùng	5	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
17	Y Tế	5	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-	Tăng Điểm	-	-
18	Bảo hiểm	7	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm
19	Điện	7	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	-
20	Hàng Không	6	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
21	Hóa Chất	6	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
22	VinGroup	5	-	-	-	-	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-
23	Xây Dựng	5	Tăng Điểm	-	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-
24	VNINDEX	6	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	Tăng Điểm	Tăng Điểm	-	-	-

Một điểm đặc biệt trong tuần, là Khối ngoại mua ròng 5 phiên liên tục. Đây là tuần mua ròng đầu tiên sau hơn 1 tháng bán rất mạnh. Đây cũng là dấu hiệu rõ ràng cho thấy rủi ro tỷ giá được cởi bỏ sẽ kích thích khối ngoại quay trở lại thị trường, giúp cung – cầu thị trường cân bằng hơn => Thị trường hoạt động tốt hơn trong điều kiện cung – cầu tốt. Theo FIDT, có thể kỳ vọng quá trình cơ cấu của dòng vốn FII đã gần chấm dứt trong năm nay (cuối năm 2024), khối ngoại sẽ giảm mức độ bán ròng, cơ hội thu hút các dòng tiền đầu tư mới.

HÌNH 3: HOẠT ĐỘNG GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

- Sau 4 tuần bán ròng rất mạnh và liên tục, khối ngoại đã quay trở lại thị trường, mua ròng tuần đầu tiên.
- Khối lượng mua ròng chưa đáng kể, tuy nhiên có thể thấy Dòng vốn khối ngoại đã cải thiện hơn rất nhiều.



Về yếu tố Định giá thị trường: VNI đang giao dịch xung quanh vùng định giá P/E 13.0 – 13.2 (P/B: 1.60 – 1.65). Với tốc độ tăng trưởng EPS trung bình đạt ổn định 15% - 17%/năm, vùng P/E forward 2025 dự kiến 11.3 – 11.5 lần. Đây là vùng định giá thấp trong xuyên suốt giai đoạn dài hơn 10 năm qua 2015 – 2024.

HÌNH 4: ĐỊNH GIÁ P/E & P/B VNINDEX 2020 – 2024:

- Xu hướng P/E liên tục điều chỉnh từ trung bình 14.5 (2010 – 2024) xuống chỉ còn mức 13.1, thấp hơn khoảng 1 Độ lệch chuẩn so với trung bình (-11%), trong xu hướng tăng trưởng kinh tế và doanh nghiệp tốt dần.
- Tương tự, xu hướng P/B liên tục điều chỉnh xuống chỉ còn mức 1.66, thấp hơn khoảng 1 Độ lệch chuẩn so với trung bình (-18%), trong xu hướng tăng trưởng kinh tế và doanh nghiệp đang tốt dần.



FIDT đánh giá lại các biến số rủi ro ngắn hạn, tác động mạnh đến thị trường gần đây.

Có thể thấy, kể từ khi Bộ trưởng Tài chính Mỹ được bổ nhiệm với cam kết giảm thâm hụt ngân sách => lãi suất USD giảm => DXY giảm => áp lực tỷ giá giảm, đã tác động tích cực đến xu hướng VNIndex ngắn hạn.

- ~~Biến số thể hiện rõ ràng nhất áp lực toàn cầu là DXY đã vào vùng rủi ro rất cao. Đã giảm đáng kể~~
- ~~Áp lực tỷ giá đang xuất hiện trên đa số các đồng tiền Đông Nam Á, bao gồm Việt Nam. Đã giảm~~
- ~~Xu hướng lãi suất trong nước tăng vì áp lực tỷ giá cũng đã xuất hiện tại khu vực Đông Nam Á. Đã giảm~~
- ~~Tình trạng khối ngoại bán ròng đáng báo động. Khối ngoại đã mua ròng liên tục 6 phiên~~
- Biến số chính sách Donald Trump.

DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG:

KỊCH BẢN CƠ SỞ:

Đối với kịch bản cơ sở, FIDT cho rằng thị trường điều chỉnh sâu gần đây đã phản ánh hầu hết các “rủi ro giả định” trong trung hạn. Khi đó, bất cứ sự đảo chiều đáng kể nào của các biến số chính trên toàn cầu như DXY (giảm quyết liệt về vùng dưới 105), lãi suất TPCP Mỹ 10 năm (giảm quyết liệt về vùng dưới 4.2%) đều tạo cơ hội giúp VNI tạo đáy thành công, đảo chiều xu hướng điều chỉnh trung hạn.

- **Vùng đáy trung hạn giả định:** 1200 – 1220
- **Vùng giao dịch cân bằng:** 1240 – 1260
- **Mục tiêu ngắn hạn:** 1280 - 1300
- **Tín hiệu kỹ thuật quay trở lại uptrend:** (1) Vượt 1260 thuyết phục với khối lượng cao, độ rộng tốt; (2) Xu hướng thị trường cân bằng vùng 1270 - 1300
- **Tỷ trọng khuyến nghị:** Tỷ trọng mục tiêu 70% - 80%.
- Thời điểm hiện tại, xu hướng VNIndex đã cân bằng và tăng trở lại nhanh chóng, rủi ro ngắn hạn đã giảm đáng kể. Các nhịp VNIndex điều chỉnh trong vùng 1240 – 1250 đều có thể nâng tỷ trọng.
- Kịch bản phù hợp cho việc duy trì tỷ trọng đầu tư tối ưu 50% và trading ngắn hạn 20% - 30%.

KỊCH BẢN TIÊU CỰC:

Trong trường hợp tài chính toàn cầu tiếp tục phản ánh biến số chính sách “Donald Trump” tiêu cực hơn, với DXY tăng cao lên vùng lịch sử tiệm cận 110, cùng với yield Mỹ 10 năm tăng trên 4.6%, áp lực tỷ giá và áp lực bán từ khối ngoại dự kiến sẽ rất mạnh. Trong kịch bản tiêu cực, yếu tố rủi ro thị trường rất lớn, vùng đáy của VNI sẽ rất khó đoán. Khi đó, an toàn danh mục nên được đưa lên đảm bảo, cho tới khi có các tín hiệu đảm bảo thị trường dần ổn định. Điều kiện cần vẫn là các rủi ro liên quan DXY và rủi ro tỷ giá trong nước phát tín hiệu hạ nhiệt.

- **Vùng đáy trung hạn giả định:** 1160 – 1180
- **Vùng giao dịch cân bằng:** 1200 – 1220
- **Tỷ trọng khuyến nghị:** Duy trì tỷ trọng dưới 30% khi đánh giá có rủi ro VNI giảm sâu xảy ra (Khi xác suất Kịch bản tiêu cực tăng dần). Khi rủi ro từ các biến số toàn cầu và VNIndex giảm mạnh.

FIDT tiếp tục cập nhật các kịch bản thị trường trong tuần này. (Nhà đầu tư nên theo dõi liên tục cập nhật Kịch bản thị trường ngắn hạn hàng tuần).

BẢNG 1: DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG

CÁC KỊCH BẢN INDEX NGẮN HẠN			
VNINDEX: 1250 VN30: 1311 VN30F1M: 1318	KỊCH BẢN TÍCH CỰC	KỊCH BẢN CƠ SỞ	KỊCH BẢN TIÊU CỰC
XÁC SUẤT	20%	60%	20%
MỤC TIÊU VNINDEX	1300 - 1320	1270 - 1280	
VÙNG GIAO DỊCH CÂN BẰNG (DỰ KIẾN)		1240 - 1260	1200 - 1220
HỖ TRỢ VNINDEX		1220 - 1200	1160 - 1180 (MARGIN CALL)
TỶ TRỌNG CỔ PHIẾU	ĐẦU TƯ TRUNG HẠN: 50% TRADING NGẮN HẠN: 20% - 30%		

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

Trong bối cảnh thị trường chung đang phản ánh rất mạnh sự phân hóa tốt xấu đối với ngành và doanh nghiệp, FIDT gợi ý các đặc điểm về ngành và cổ phiếu mà Nhà đầu tư nên quan sát và lựa chọn:

Ngành được hưởng lợi từ các yếu tố toàn cầu hoặc chính sách kinh tế, xu hướng kinh tế trong nước, như:

- Triển vọng FDI – Bất động sản Khu công nghiệp & Cảng biển.
- Triển vọng thị trường BĐS dân sinh.
- Triển vọng ngành Chăn nuôi với Luật Chăn nuôi 2025.
- Cơ hội cho ngành Dệt may – Thủy sản trong cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung.

Ngoài ra, FIDT định vị các cơ hội đầu tư tiềm năng dựa trên các đặc điểm:

- **Tăng trưởng doanh thu:** (1) đang mở rộng (dự án, nhà máy) ; (2) tăng trưởng từ HĐKD lõi ; (3) sự ổn định trong xu hướng doanh thu trung hạn.
- **Tối ưu chi phí:** doanh nghiệp tối ưu chi phí lãi vay, chi phí quản lý, ...
- **Định giá:** cạnh tranh, hấp dẫn theo triển vọng tăng trưởng.
- **Khác:** Dòng tiền kinh doanh ổn định, có yếu tố bán vốn chiến lược (*ngoại), ...

BẢNG 2: DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT Q4.2024 - 1H2025

DANH MỤC ĐẦU TƯ FIDT 2H2024				
NGÀNH	CỔ PHIẾU	MỤC TIÊU NGẮN HẠN	ĐỊNH GIÁ TRUNG HẠN	CATALYST NGÀNH/CỔ PHIẾU
BẤT ĐỘNG SẢN	PDR	28 - 30	38 - 40	(1) Ngành: dự kiến tăng trưởng mạnh nhờ vào Giá đất tăng mạnh sau Luật Đất đai 2024, bắt đầu chu kỳ Bất động sản mới 2025 - 2027 (2) Doanh nghiệp: Ưu tiên các doanh nghiệp có kế hoạch phát triển các dự án cụ thể đến 1H2025. (3) Thị trường BĐS thực đã có tín hiệu phục hồi (4) Các yếu tố hỗ trợ: Định giá rẻ, dư nợ cho vay thấp
	DXG	20 - 22	28 - 30	
NGÂN HÀNG	CTG	43 - 45	50 - 52	Ngân hàng tiếp tục là lựa chọn không thể thiếu trong Danh mục đầu tư trung hạn. FIDT nhấn mạnh đặc điểm ngân hàng tiềm năng giai đoạn tới.
	HDB	30 - 32	35 - 37	(1) Tăng trưởng tín dụng ổn định trong 3 quý gần nhất, với Chất lượng tài sản không tập trung nhiều vào "cho vay BĐS" (2) NIM được cải thiện nhờ Chiến lược quản lý Nguồn vốn và lãi suất tốt (3) Rủi ro nợ xấu tương lai đã được phản ánh và quản lý tốt, với hệ số Bao phủ rủi ro nợ xấu LLCR và NPL tốt trong quý 3 (4) Vùng định giá P/E và P/B hợp lý theo tăng trưởng
	STB	34 - 36	47.7	
CHĂN NUÔI	DBC	31 - 32	34.8	(1) Giá heo trong nước tiếp tục giữ vững trên 60,000/kg, đảm bảo lợi nhuận gộp mảng Chăn nuôi tối thiểu 15% (2) Vaccine ASF đã chuẩn bị được thương mại hóa - xuất khẩu vaccine sẵn sàng - Dự kiến cuối Quý 4 (3) Cơ hội trung hạn đối với ngành Chăn nuôi sau Luật sửa đổi 2025
	HDG	31 - 32	37.7	(1) La Nina tác động mạnh lên Doanh thu/Lợi nhuận Thủy điện. KQKD Quý 3 ngành Thủy điện đã cho thấy yếu tố tích cực từ La Nina, dự kiến tiếp tục trong Quý 4 (2) Mảng Năng lượng tái tạo tiếp tục hưởng lợi khi Công suất tiêu thụ tăng cao khi Mạch 3 Đường dây 500kV đưa vào hoạt động (3) Ngành điện tăng trưởng dài hạn nhờ (*) Nhu cầu tăng trưởng 15 - 20%; (**) Quy hoạch điện 8 mở ra cơ hội phát triển NLTT
THỦY ĐIỆN - NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO	TTA	14.5 - 15.0	KHÔNG ĐỊNH GIÁ	
	TNG	32 - 33	32 - 34	(1) Ngành dệt may VN hưởng lợi lớn từ chuyển dịch đơn hàng trong trung hạn từ Bangladesh & Myanmar. (2) Doanh thu/Lợi nhuận dự phóng sẽ tiếp tục ổn định trong 2 - 4 quý tới nhờ vào Đối tác kinh doanh chiến lược, đảm bảo đơn hàng ổn định (3) Định giá cổ phiếu trong vùng hấp dẫn so với tăng trưởng trung hạn
DỆT MAY	HPG	26 - 27	33 - 35	(1) KQKD quý 3 cho thấy tăng trưởng Doanh thu/Lợi nhuận tiếp tục tốt, đặc biệt Biên lợi nhuận cải thiện, thị phần tiếp tục gia tăng (2) Xu hướng giá thép phục hồi trung hạn cùng với diễn biến giá thép và triển vọng ngành Bất động sản Trung Quốc (3) Triển vọng nguồn cung nhà máy thép Dung Quất 2 hưởng lợi Dự án đường sắt cao tốc Bắc Nam
	THÉP			
NƯỚC	BWE	50 - 52	60 - 62	(1) Triển vọng doanh thu tăng mạnh nhờ vào Chiến lược M&A mạnh mẽ và đầy tiềm năng tại khu vực Long Thành - Đồng Nai, Long An, v.v. (2) Triển vọng Biên lợi nhuận gộp tăng mạnh nhờ vào Chính sách điều chỉnh giá dịch vụ Nước trong 2025 - 2027 (3) Định giá rất hấp dẫn đối với doanh nghiệp có dòng tiền rất an toàn cùng với dự phóng tăng trưởng trung hạn hấp dẫn

VĨ MÔ TOÀN CẦU: DXY VÀ LÃI SUẤT USD HẠ NHIỆT, CHỨNG KHOÁN HƯỞNG LỢI

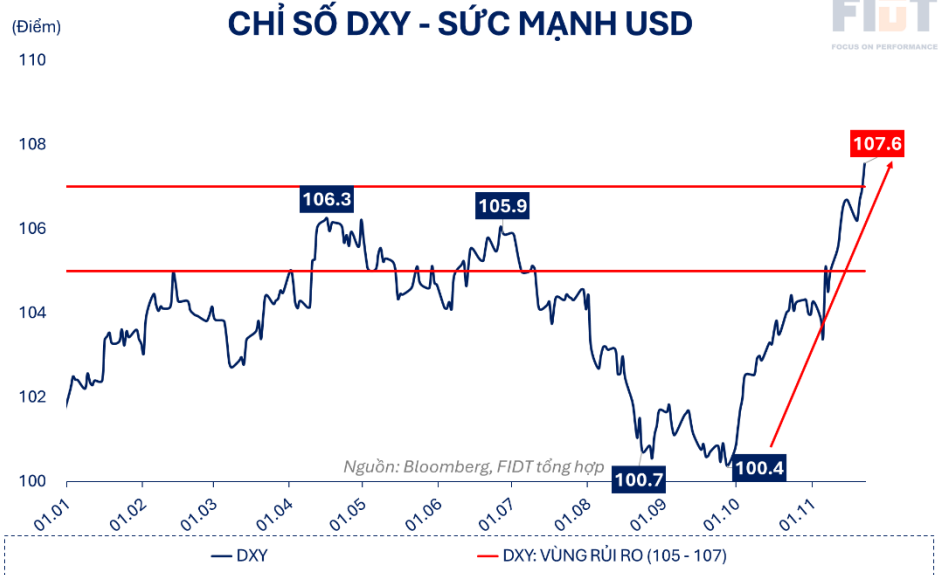
- CHỨNG KHOÁN MỸ TIẾP TỤC LẬP ĐỈNH MỚI
- DXY VÀ LÃI SUẤT USD CẢI THIẾN DẦN, NHỜ VÀO TRIỂN VỌNG GIẢM THÂM HỤT NGÂN SÁCH
- ÁP LỰC TỶ GIÁ ĐỐI VỚI KHU VỰC CHÂU Á – ĐÔNG NAM Á GIẢM ĐÁNG KỂ

CẬP NHẬT KINH TẾ - VĨ MÔ THẾ GIỚI:

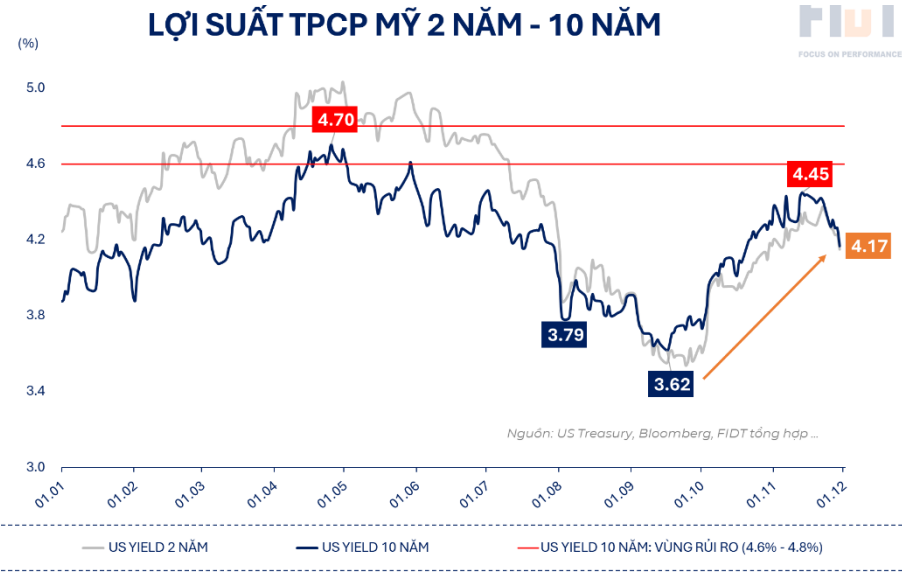
Tiêu điểm toàn cầu trong tuần đến từ việc Bộ trưởng Tài chính của Mỹ có quan điểm ổn định về ngân sách Mỹ, với mục tiêu “Giảm thâm hụt ngân sách 3%”. Đây chính là điều kiện tiền đề giúp triển vọng lãi suất USD được kiểm soát tốt hơn trong trung hạn.

Xu hướng lãi suất USD giảm mạnh trong tuần qua, đi kèm với DXY đã rút khỏi vùng rủi ro 106 – 107. Đây là tín hiệu rất tích cực đối với thị trường tài chính toàn cầu. Áp lực tỷ giá cũng được cải thiện nhanh chóng.

HÌNH 5: DXY CẢI THIẾN, GIẢM DẦN TỪ VÙNG RỦI RO CAO



HÌNH 6: LÃI SUẤT USD ĐÃ GIẢM MẠNH VỀ VÙNG AN TOÀN



BẢNG 3: XÁC SUẤT FED GIẢM LÃI SUẤT TRONG CÁC KỲ HỌP 2024 – 2025

- Lãi suất FED dự kiến sẽ 4.3% - 4.5% trong 2024. FED sẽ cắt giảm lãi suất 25bps vào cuộc họp tháng 12.
- Lãi suất FED dự kiến sẽ 4.0% - 4.3% trong 2025. FED dự kiến chỉ cắt lãi suất 2 lần trong 2025, điểm tiêu cực.

FED MEETING DATE	2.75% - 3%	3% - 3.25%	3.25% - 3.5%	3.5% - 3.75%	3.75% - 4%	4% - 4.25%	4.25% - 4.5%	4.5% - 4.75%
12/18/2024	-	-	-	-	-	-	66.0	34.0
1/29/2025	-	-	-	-	-	16.9	57.8	25.2
3/19/2025	-	-	-	-	9.5	39.8	39.6	11.1
5/7/2025	-	-	-	2.8	18.5	39.8	31.1	7.8
6/18/2025	-	-	1.3	10.0	28.2	35.8	20.5	4.3
7/30/2025	-	0.3	3.4	14.5	30.1	32.0	16.5	3.2
9/17/2025	0.1	1.3	6.8	19.2	30.7	27.3	12.4	2.2
10/29/2025	0.4	2.6	9.7	21.9	29.9	23.8	10.0	1.7

Cập nhật thêm về Thị trường tài chính toàn cầu:

- Thị trường chứng khoán Mỹ:** Cả bộ 3 chỉ số S&P 500 (+1.1%), Nasdaq (+1.4%), và DowJones (+0.7%) tiếp tục tạo đỉnh mới, trước những kỳ vọng tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ thời “Donald Trump”.
- Thị trường chứng khoán Châu Á:** sức ép từ Dòng vốn ngoại rút ròng và rủi ro thuế nhập khẩu từ Mỹ tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường Châu Á. Tuy nhiên, trong tuần trước chỉ có thị trường Hàn Quốc và Indonesia tiếp tục diễn biến tiêu cực hơn. **Thị trường Châu Á:** Nikkei (-0.2%), Hang Seng (+1.0%), KOSPI (-2.1%). **Thị trường Đông Nam Á:** VNI (+1.8%), Indonesia (-1.1%).
- Thị trường Tiền số:** Với triển vọng tích cực trong được cởi trói về mặt chính sách trên thị trường toàn cầu (Donald Trump quan điểm ủng hộ), Bitcoin tiếp tục neo vùng đỉnh lịch sử \$100,000, hiện tại đang giao dịch \$97,500.
- Giá dầu Brent:** Triển vọng nguồn cung dầu ổn định từ khối OPEC+ và Mỹ, trong khi triển vọng nhu cầu năng lượng suy giảm theo xu hướng kinh tế sản xuất toàn cầu, là hai áp lực chính khiến triển vọng giá dầu neo vùng thấp \$70 - \$75 trong ngắn hạn. Giá dầu Brent trong tuần giảm (-3.0%), giao dịch \$72.9.

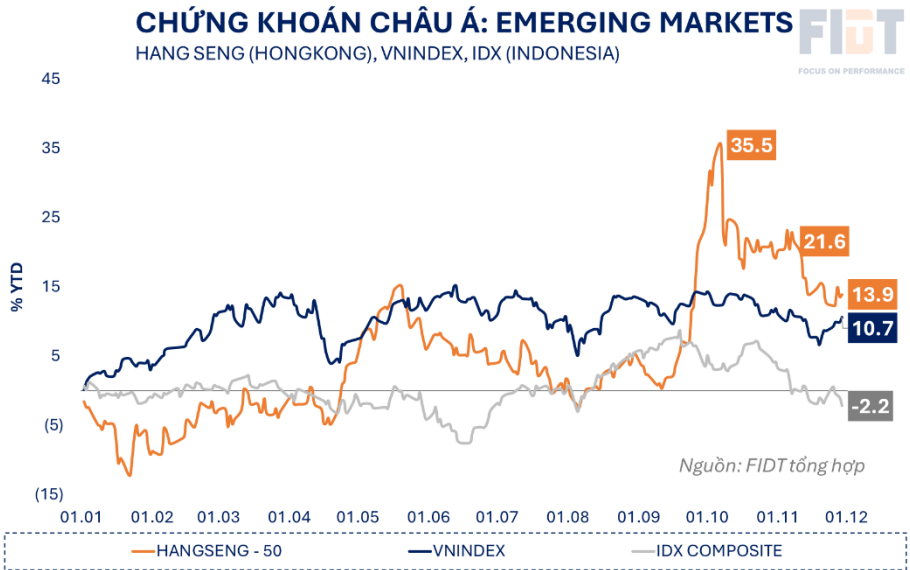
BẢNG 4: DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU

BẢNG TÓM TẮT BIẾN ĐỘNG TOÀN CẦU	ĐÓNG CỬA	1 DAY (%)	3 DAY (%)	1 WEEK (%)	1 MONTH (%)	3 MONTH (%)	YTD (%)
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ							
CHỈ SỐ DOW JONES	44,911		0.1	1.4	7.5	8.1	19.2
CHỈ SỐ S&P 500	6,032		0.2	1.1	5.7	6.8	26.5
CHỈ SỐ NASDAQ	20,930		0.0	0.7	5.2	6.9	24.4
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU ÂU							
CHỈ SỐ EURO STOXX 50	4,804	1.0	0.9	0.3	(0.5)	(3.1)	6.3
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á							
HANG SENG - 50 (HONG KONG)	19,424	0.3	1.4	1.0	(4.4)	8.0	13.9
NIKKEI - 225 (NHẬT BẢN)	38,208	(0.4)	(0.6)	(0.2)	(2.2)	(1.1)	14.2
KOSPI - 200 (HÀN QUỐC)	325.5	(1.8)	(3.0)	(2.1)	(4.1)	(10.0)	
THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN ĐÔNG NAM Á							
VNINDEX (VIỆT NAM)	1,250	0.7	0.7	1.8	(1.1)	(2.6)	10.7
IDX COMPOSITE (INDONESIA)	7,114	(1.2)	(1.8)	(1.1)	(6.1)	(7.3)	(2.2)
XU HƯỚNG TỶ GIÁ CÁC ĐỒNG TIỀN QUAN TRỌNG							
DXY	105.7	(0.3)	(1.2)	(1.7)	1.7	4.0	4.3
USD/JPY	149.8	1.2	2.2	3.2	1.5	(2.5)	(6.2)
USD/VND	25,346	0.1	0.3	0.3	(0.3)	(1.9)	(4.4)
THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA VÀ TÀI SẢN KHÁC							
BITCOIN	97,460	2.4	6.3	(2.0)	39.4	65.1	132.4
VÀNG (XAU/USD)	2,643	0.2	0.4	(2.7)	(3.7)	5.6	28.1
DẦU BRENT	72.9	(0.5)	0.2	(3.0)	(0.3)	(7.4)	(5.3)
XU HƯỚNG LÃI SUẤT (LỢI SUẤT TPCP 10 NĂM, ĐƠN VỊ: BPS)							
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 2 NĂM	4.2	(7.6)	(10.5)	(22.2)	(1.9)	23.4	(9.9)
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 5 NĂM	4.0	(8.7)	(14.0)	(24.7)	(11.0)	34.6	20.1
LỢI SUẤT TPCP MỸ - 10 NĂM	4.2	(9.5)	(13.8)	(23.2)	(11.6)	26.5	28.9
LỢI SUẤT TPCP VN - 10 NĂM	2.8	(0.1)	0.8	0.0	5.8	4.1	52.0

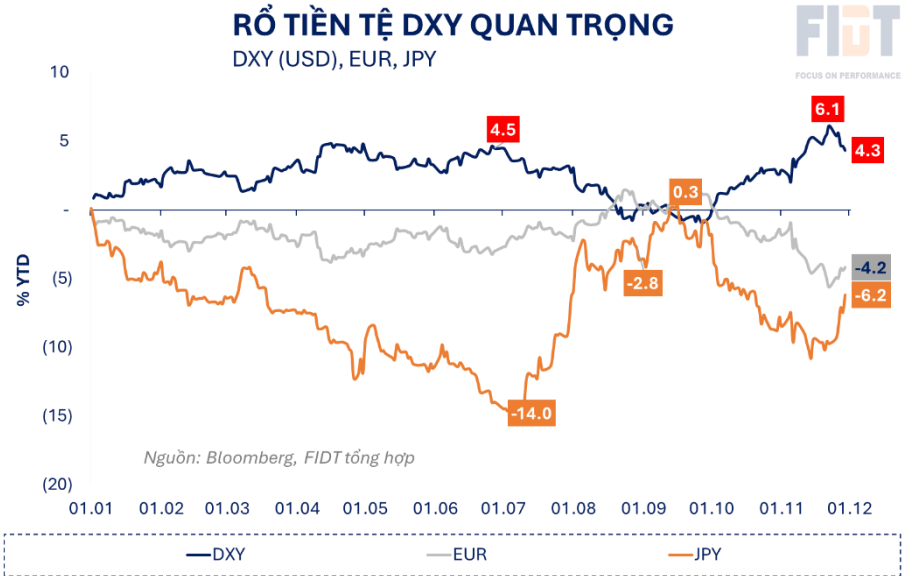
HÌNH 7: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN MỸ



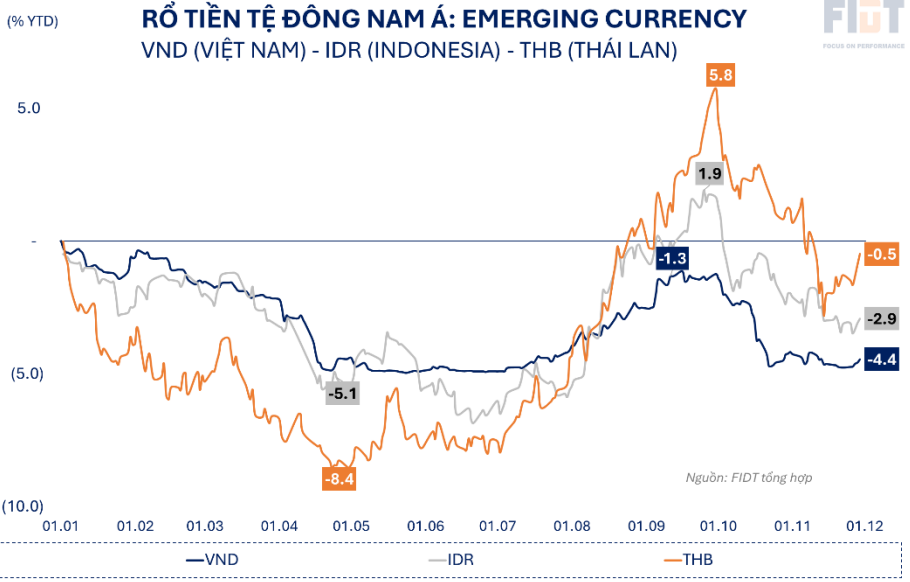
HÌNH 8: THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN CHÂU Á



HÌNH 9: RỔ TIỀN TỆ DXY QUAN TRỌNG



HÌNH 10: RỔ TIỀN TỆ ĐÔNG NAM Á



TIỀN TỆ - LIÊN NGÂN HÀNG: ÁP LỰC TỶ GIÁ HẠ NHIỆT, LÃI SUẤT GIẢM NHANH

- TỶ GIÁ ĐÃ CÓ TÍN HIỆU HẠ NHIỆT TỪ VÙNG ĐỈNH, NHỜ VÀO XU HƯỚNG TOÀN CẦU
- THANH KHOẢN LIÊN NGÂN HÀNG ĐƯỢC CẢI THIỆN, LÃI SUẤT LNH GIẢM NHANH
- FIDT DỰ PHÓNG TỶ GIÁ CHẠM TRẦN VÀ GIẢM DẦN TRONG CUỐI QUÝ 4

CẬP NHẬT ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - TIỀN TỆ VIỆT NAM NGẮN HẠN:

Như đã trình bày xuyên suốt kỳ cập nhật lần này, các yếu tố toàn cầu gây tác động đến rủi ro tỷ giá trong nước đã có dấu hiệu giảm rõ rệt. Đây là diễn biến có lợi đối với cả xu hướng tỷ giá trong nước giảm nhiệt, tâm lý dòng tiền được rũ bỏ rủi ro tỷ giá, tác động tích cực dòng vốn ngoại, thị trường chứng khoán.

- Tỷ giá đã rời vùng đỉnh 25,500 sau 3 tuần.
- Áp lực tỷ giá tác động lên thanh khoản LNH đã giảm mạnh. Thanh khoản trên LNH cải thiện nhanh chóng.
- Lãi suất LNH giảm nhiệt. Từ mức 5.5% - 6.0% trong các giai đoạn căng thẳng, số liệu mới nhất cho thấy lãi suất qua đêm chỉ còn 3.0% - 3.5%. Tín hiệu rất tích cực.

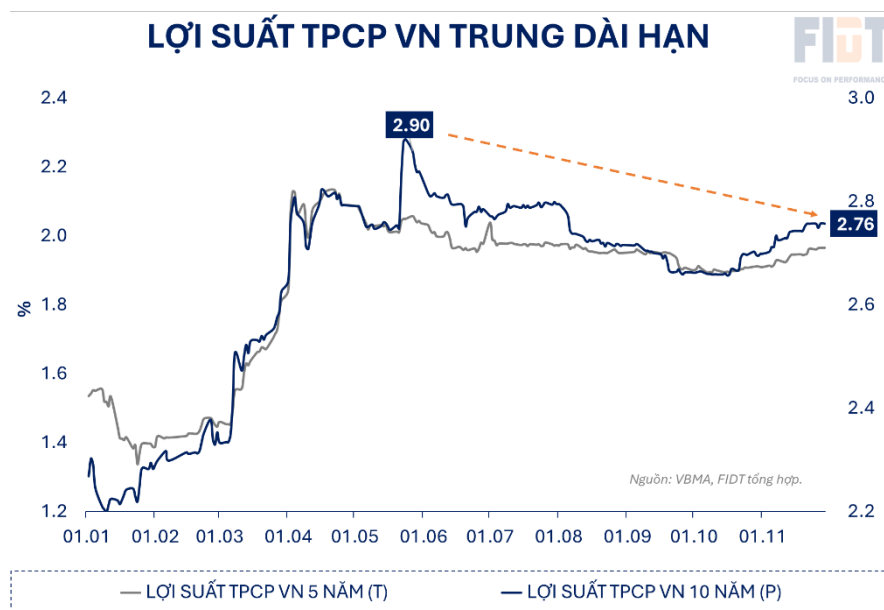
FIDT cho rằng, áp lực tỷ giá đang giảm nhanh chóng, và kỳ vọng xu hướng này sẽ tiếp diễn, tỷ giá sẽ quay về vùng cân bằng xung quanh 25,000.

Xem thêm: Hình 10 - 13 về xu hướng lãi suất LNH, lợi suất TPCP, tỷ giá, và hoạt động OMO.

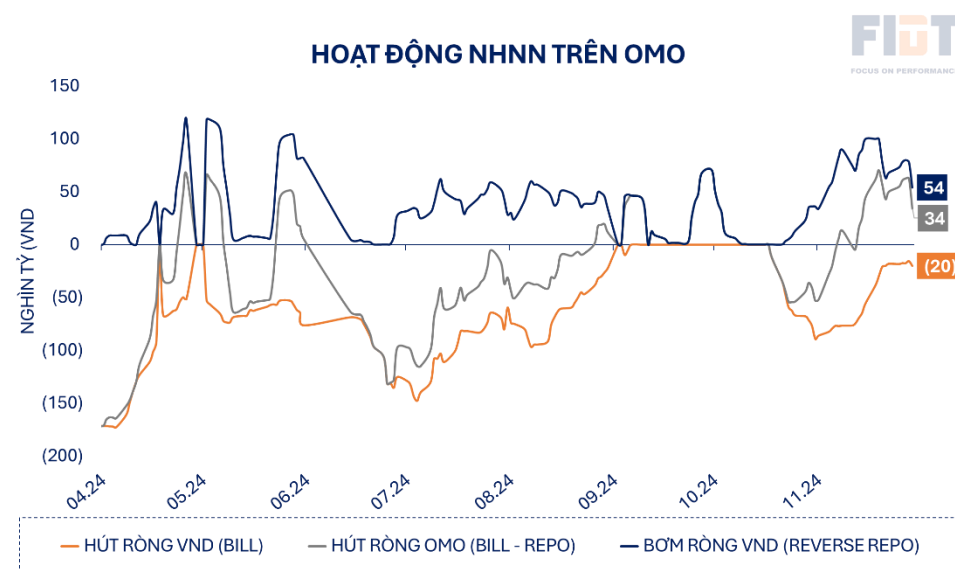
HÌNH 11: LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG (QUA ĐÊM & 1 THÁNG)



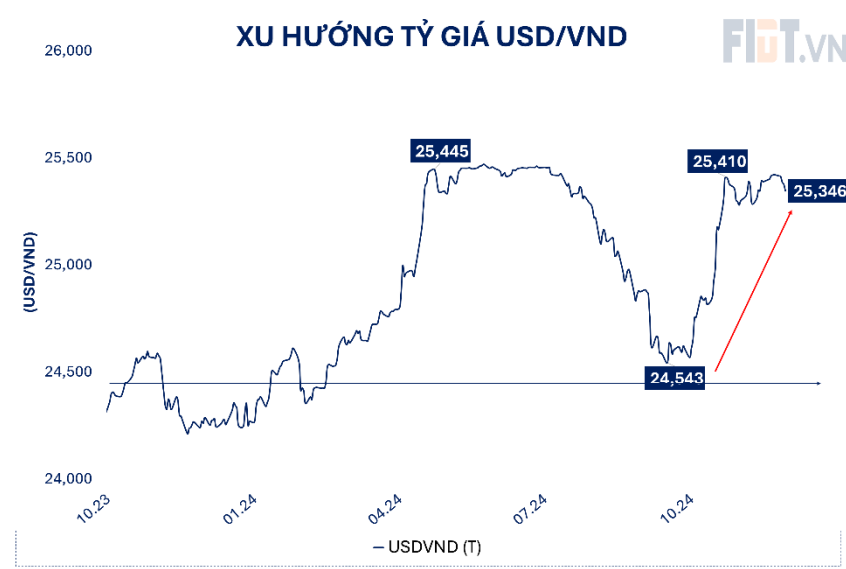
HÌNH 12: LỢI SUẤT TPCP TRUNG DÀI HẠN (5 NĂM – 10 NĂM)



HÌNH 13: NHNN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG OMO



HÌNH 14: XU HƯỚNG TỶ GIÁ USD/VND



PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH FIDT

Đoàn Minh Tuấn – Trưởng phòng Email: tuan.doan@fidt.vn Số điện thoại: 093.385.7333	Nguyễn Kim Dũng – Chuyên viên phân tích Số điện thoại: 038.991.3349
Hà Kim Thành – Chuyên viên phân tích Email: thanh.ha@fidt.vn	Nguyễn Viết Nhật – Chuyên viên phân tích Số điện thoại: 096.599.3323

LƯU Ý NHÀ ĐẦU TƯ

Quý khách nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ.

Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT.

Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!

